TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HS-ST
Ngày 23-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quang Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Giản

Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Văn Thắng - Thư ký Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đình Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Văn V, sinh ngày 15 tháng 6 năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố P2, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn X và bà Vũ Thị Đ; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 12/10/2017 Ủy ban nhân dân phường Đ ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường; nhân thân: 02 tiền án (đã được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày từ ngày 14/01/2019 đến ngày 16/01/2019 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Thị Bích Liên - trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hải Phòng.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Phạm Quốc D, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 11h00 ngày 14/01/2019, V điều khiển xe máy điện BKS MĐ1 - 39105 từ khu vực quận D đến khu vực chân cầu Niệm 2 thuộc quận K, Hải Phòng mua ma túy đá về để sử dụng. Khi đến chân cầu Niệm 2, V gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không rõ lai lịch và hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá, người đàn ông đưa cho V 01 túi nilon chứa ma túy đá, V cầm cất vào trong ví da rồi cho vào trong túi áo khoác phía bên phải V đang mặc và điều khiển xe máy điện về nhà. Khoảng 12h20', khi V đi đến khu vực thuộc tổ dân phố Đông Lãm, phường Đ, quận D thì gặp tổ công tác Công an quận D phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Cơ quan công an thu giữ trong túi áo khoác bên phải V đang mặc 01 ví da bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 02x02 cm, trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định.

Ngày 15/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận D tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn V, kết quả khám xét không thu giữ đồ vật tài sản gì.

Kết luận giám định số 30/KLGĐ (Đ6) ngày 15/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon thu giữ của Trần Văn V là ma túy, có khối lượng 0,2048gam, là loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn V khai nhận hành vi như đã nêu trên. Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 08/4/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận D đã truy tố Trần Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng:

- Chiếc xe máy điện màu trắng BKS 15MĐ1-39105, Trần Văn V sử dụng để mua ma túy, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của anh Trần Văn T - sinh năm 1987; ĐKNKTT: TDP P2, Đ, D, Hải Phòng, là anh trai của V. Anh T cho V mượn xe để V đi làm, không biết V sử dụng xe máy điện trên để đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Thịnh.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn V với mức án từ 18 đến 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì điều kiện kinh tế khó khăn.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Việc điều tra, truy tố và đưa ra xét xử đối với bị cáo về hành vi tàng trữ ma túy là đúng người đúng tội. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xem xét đến hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo để ấn định mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận D, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12h20’, tại khu Đ, phường Đ, quận D, Trần Văn V có hành vi tàng trữ 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 02 x 02 cm, trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng. Tại Kết luận giám định số 30/KLGĐ (Đ6) ngày 15/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon thu giữ của Trần Văn V là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,2048 gam. Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng. Như

vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về quan điểm của người bào chữa cho bị cáo:

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cơ bản phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo từng tham gia kháng chiến chống Mỹ, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[6] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Song, xét nhân thân của bị cáo đã từng có 02 tiền án (bản án số 28/2008/HSST ngày 10/12/2018 Tòa án nhân dân quận D xử phạt 6 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản và bản án số 26/2012/HSST ngày 08/5/2012 Tòa án nhân dân quận D xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, hai tiền án này đã được xóa) và có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cần phải có hình phạt nghiêm khắc xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như đề nghị của Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung:

[8] Hội đồng xét xử xét thấy: Điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Viện Kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

[9] Hiện Chi cục thi hành án dân sự quận D đang quản lý 01 phong bì bên trong chứa số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định đã niêm phong và 01 ví da đã cũ. Xét thấy, số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và chiếc ví da cũ của bị cáo mặc dù là tài sản riêng song không còn giá trị sử sử dụng và bị cáo cũng không yêu cầu nhận lại nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[10] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật tuy nhiên bị cáo có đơn miễn án phí và thuộc diện hộ cận nghèo nên căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo:

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Trần Văn V 18 (mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/01/2019 .

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định và 01 ví da cũ (theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra CA quận D;
- Công an quận D;
- Cơ quan THAHS quận D;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND phường Đ, quận D, TP Hải Phòng;
- Tòa án TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Quang Trung